

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK MIL
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 57/2018/HSST
Ngày: 30-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK MIL, TỈNH ĐẮK NÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mận.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Thanh và bà Phạm Thị Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huệ – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa: Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 61/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông đối với bị cáo:

Trần Xuân H, sinh năm: 1991, tại: tỉnh Đăk Nông; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đăk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; trình độ học vấn: 2/12; con ông: Trần Văn V, sinh năm 1966 và bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1968; có vợ là Hoàng Thị T, sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2018. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đăk Mil – Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đăk Nông – Có mặt;

- *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đăk Nông - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/04/2018, Trần Xuân H, Thái Đăng H cùng uống rượu với anh Nguyễn Đức H tại chòi rẫy của gia đình anh Nguyễn Đức H thuộc thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày có Nguyễn Hoàng P đến chơi. Nguyễn Hoàng P nói Trần Xuân H đi mua thêm rượu về uống nhưng Trần Xuân H nói không uống nữa nên không đi mua, vì vậy anh Thái Đăng H đi mua thêm rượu về để uống tiếp. Do thấy Trần Xuân H từ chối không uống rượu nữa cho nên Nguyễn Hoàng P nói xấu bố của Trần Xuân H là ông Trần Văn V hay đi xông hơi Massage dẫn đến Trần Xuân H và Nguyễn Xuân P cãi nhau nhưng được Thái Đăng H và Nguyễn Đức H can ngăn. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Xuân H nói với anh Nguyễn Đức H và Nguyễn Hoàng P là không uống được nữa nên đi về trước, thấy vậy Nguyễn Hoàng P cởi áo đang mặc trên người, vắt trên vai và đi theo phía sau Trần Xuân H ra khỏi chòi rẫy của anh Nguyễn Đức H. Khi Trần Xuân H đi đến gần những đoạn cây mía tươi được gia đình anh Nguyễn Đức H chặt vát nhọn trước đó, có kích thước trung bình dài 1m, đường kính khoảng 2cm thì cũng là lúc Nguyễn Hoàng P có hành vi xô đẩy Trần Xuân H, vì vậy Trần Xuân H nhặt một đoạn cây mía cầm trên tay phải đâm đầu vát nhọn về phía Nguyễn Hoàng P trúng vào vùng ngực bên phải gây thương tích rồi Trần Xuân H bỏ về. Nguyễn Hoàng P đi vào chòi rẫy nói với Nguyễn Đức H bị Trần Xuân H đâm bị thương và được Nguyễn Đức H chở về nhà. Nguyễn Hoàng P được gia đình đưa đi điều trị tại bệnh viện.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 220/PY-TgT ngày 19/6/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận Nguyễn Hoàng P bị vết thương thấu ngực tổn thương nhu mô phổi đã điều trị ổn định. Tỷ lệ 10%. Sẹo vết thương phần mềm số lượng ít, kích thước lớn. Tỷ lệ 08%. Cộng lùi bằng 7,2%. Tổng tỷ lệ: $10\% + 7,2\% = 17,2\%$. Tổn thương gây nên bởi vật sắc nhọn.

Bản cáo trạng số: 65/CTr – VKS ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Xuân H về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên phạt bị cáo Trần Xuân H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và các Điều 584, Điều 585, Điều 587, Điều 590, Điều 594 của Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 40.000.000đồng, người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về vật chứng của vụ án: Đối với đoạn cây mía vát nhọn có đường kính 2cm, dài khoảng 01m, mà bị cáo dùng làm hung khí gây thương tích đã vứt lại hiện trường, sau đó anh Nguyễn Đức H khi dọn rẫy đã thu gom đốt cháy, do vậy không tiến hành thu giữ được

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi được nói lời sau cùng.

Người bị hại không có ý kiến tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, người làm chứng tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu thu thập có lưu trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 11/4/2018, tại chòi rẫy của gia đình anh Nguyễn Đức H tại thôn Đ, xã Đ, huyện M, tỉnh Đăk Nông, xuất phát từ việc anh Nguyễn Hoàng P nói xấu bô của Trần Xuân H và có hành vi xô đẩy Trần Xuân H nên Trần Xuân H đã có hành vi dùng một đoạn cây mía có đầu vát nhọn (theo lời khai có đường kính 02cm, dài 01 m) đâm vào vùng ngực bên phải của anh Nguyễn Hoàng P gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17,2% sức khỏe.

[4] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Trần Xuân H đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...”

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 2 năm đến 6 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11 đến 30 % nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này...”

[6] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại; ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức hình

phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội các bị cáo đã gây ra.

[7] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

- Về tình tiết tăng nặng: Không có

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho người bị hại, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội cũng có một phần lỗi của người bị hại do đó cần án dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 40.000.000 đồng cho người bị hại, người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với đoạn cây mía vát nhọn có đường kính 2cm, dài khoảng 01m, mà bị cáo dùng làm hung khí gây thương tích đã vứt lại hiện trường, sau đó anh Nguyễn Đức H khi dọn rẫy đã thu gom đốt cháy, do vậy không tiến hành thu giữ được nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân H phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Xuân H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Xuân H phải nộp 200.000đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo toàn bộ bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Mil;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Thị Mận